

Số: 85/2025/QĐST-HNGĐ

Hung Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HUNG YÊN

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2025/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu:

- Anh Phạm Hữu Q, sinh năm 1998;

Địa chỉ: số nhà A, ngõ A, đường T, phường T, tỉnh Hưng Yên

- Chị Bùi Thị Hà A, sinh năm 1997;

Địa chỉ: thôn D, xã V, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là UBND phường T, tỉnh Hưng Yên) vào ngày 03/8/2021, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2024 cho đến nay. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A có 01 con chung là Phạm Cát T, sinh ngày 10/12/2021. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị Hà A trực tiếp nuôi con Phạm Cát T. Anh Q góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hà A là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Phạm Hữu Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A.

1.2. Về con chung: Anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A có 01 con chung là Phạm Cát T, sinh ngày 10/12/2021. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị Bùi Thị Hà A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Cát T. Anh Phạm Hữu Q góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hà A là 2.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Phạm Hữu Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản: Anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Hữu Q và chị Bùi Thị Hà A mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Bồ Xuyên, tỉnh Thái Bình – nay là phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên; ĐKKH số 29 ngày 03/8/2021);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng

